

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

QUÝ I NĂM 2014

ĐƠN VỊ BÁO CÁO: CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

**DANH MỤC BÁO CÁO TÀI CHÍNH
QUÝ I NĂM 2014**

STT	BIỂU SỐ	NỘI DUNG BIỂU	KỲ BÁO CÁO	TRANG
1	B01a-DN	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	QUÝ I NĂM 2014	1-2
2	B02a-DN	BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	QUÝ I NĂM 2014	3-3
3	B03a-DN	BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	QUÝ I NĂM 2014	4-4
4	B09a-DN	BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	QUÝ I NĂM 2014	5-12

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Trần Thị Thanh Hương



Vương Ngọc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 03 năm 2014

TÀI SẢN	MÃ SỐ	NGÀY 31/03/2014 TOÀN CÔNG TY	NGÀY 01/01/2014 TOÀN CÔNG TY
1	2	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	125.434.173.773	115.626.805.040
(100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)			
I - Tiền	110	5.682.467.187	4.536.508.000
1 - Tiền	111	5.682.467.187	4.536.508.000
II - Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	120	-	-
1 - Đầu tư ngắn hạn	121	-	-
III - Các khoản phải thu	130	55.472.020.640	52.586.403.723
1 - Phải thu của khách hàng	131	44.930.897.098	41.277.289.269
2 - Trả trước cho người bán	132	76.253.323	42.180.667
3 - Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	-	-
5 - Các khoản phải thu khác	135	10.833.069.657	11.665.133.225
6 - Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi(*)	139	(368.199.438)	(398.199.438)
IV - Hàng tồn kho	140	40.753.206.400	37.450.420.935
1 - Hàng tồn kho	141	40.753.206.400	37.450.420.935
V - Tài sản ngắn hạn khác	150	23.526.479.546	21.053.472.382
1 - Chi phí trả trước ngắn hạn	151	3.419.636.623	1.644.545.182
2 - Thuế GTGT được khấu trừ	152	4.299.362.019	5.034.266.109
3 - Thuế và các khoản thuế phải thu Nhà nước	154	8.374.946.599	8.374.144.917
5 - Tài sản ngắn hạn khác	158	7.432.534.305	6.000.516.174
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1.064.486.251.579	1.089.199.243.736
(200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)			
I - Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
1 - Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2 - Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212	-	-
3 - Phải thu dài hạn nội bộ	213	-	-
II - Tài sản cố định	220	1.049.023.437.879	1.073.736.430.036
1 - Tài sản cố định hữu hình	221	1.048.895.258.436	1.073.673.387.795
- Nguyên giá	222	1.755.942.819.399	1.755.942.819.399
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(707.047.560.963)	(682.269.431.604)
3 - Tài sản cố định vô hình	227	26.222.243	38.722.241
- Nguyên giá	228	238.654.500	238.654.500
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229	(212.432.257)	(199.932.259)
4 - Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	101.957.200	24.320.000
III - Bất động sản đầu tư	240	-	-
- Nguyên giá	241	5.785.803.477	5.785.803.477
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242	(5.785.803.477)	(5.785.803.477)
IV - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	15.462.813.700	15.462.813.700
3 - Đầu tư dài hạn khác	258	22.280.507.645	22.280.507.645
4 - Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn (*)	259	(6.817.693.945)	(6.817.693.945)
V - Tài sản dài hạn khác	260	-	-
	170	1.189.970.175.357	1.204.876.048.776

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

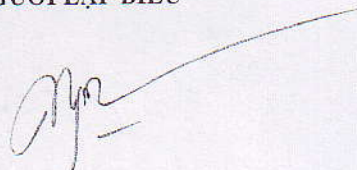
Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	NGÀY 31/03/2014 TOÀN CÔNG TY	NGÀY 01/01/2014 TOÀN CÔNG TY
1	2	4	5
A - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300	987.165.355.916	992.420.564.204
I - Nợ ngắn hạn	310	349.510.713.753	366.747.610.897
1 - Vay và nợ ngắn hạn	311	172.308.841.962	189.824.247.704
2 - Phải trả người bán	312	84.471.699.739	82.212.365.629
3 - Người mua trả tiền trước	313	1.155.588.069	2.251.745.901
4 - Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	3.158.131.697	4.447.300.073
5 - Phải trả công nhân viên	315	22.181.990.058	24.727.188.287
6 - Chi phí phải trả	316	8.123.372.507	5.276.698.886
7 - Phải trả nội bộ	317	-	-
9 - Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	53.021.505.621	52.713.180.317
11 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	5.089.584.100	5.294.884.100
II - Nợ dài hạn	330	637.654.642.163	625.672.953.307
3 - Phải trả dài hạn khác	333	178.074.363	422.175.634
4 - Vay và nợ dài hạn	334	637.476.567.800	625.238.050.400
8 - Doanh thu chưa thực hiện	338	-	12.727.273
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400	202.755.069.436	212.405.484.572
I - Vốn chủ sở hữu	410	202.755.069.436	212.405.484.572
1 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	200.000.000.000	200.000.000.000
7 - Quỹ đầu tư phát triển	417	71.609.059.675	71.609.059.675
8 - Quỹ dự phòng tài chính	418	11.323.662.179	11.323.662.179
10 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	(80.177.652.418)	(70.527.237.282)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440	1.189.920.425.352	1.204.826.048.776

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NGÀY 31/03/2014 TOÀN CÔNG TY	NGÀY 01/01/2014 TOÀN CÔNG TY
1 - Tài sản thuê ngoài			
2 - Vật tư, hàng hoá nhận giữ hộ, nhận gia công			
3 - Hàng hoá nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược			
4 - Nợ khó đòi đã xử lý (VND)		303.509.700	303.509.700
5 - Ngoại tệ các loại			
- Ngoại tệ USD		82.531,09	39.159,68
6 - Dự toán chi sự nghiệp, dự án			

NGƯỜI LẬP BIỂU



KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lập ngày 18 tháng 04 năm 2014



TỔNG GIÁM ĐỐC



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng văn Thụ - Hồng bàng - Hải phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
QUÝ I NĂM 2014**

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	QUÝ I		LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM	
		QUÝ I NĂM 2014	QUÝ I NĂM 2013	NĂM 2014	NĂM 2013
		TOÀN CÔNG TY	TOÀN CÔNG TY	TOÀN CÔNG TY	TOÀN CÔNG TY
1	2	3	4	5	6
1- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	173.194.791.558	166.713.588.130	173.194.791.558	166.713.588.130
2- Các khoản giảm trừ	02	-	-	-	-
3 - Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	173.194.791.558	166.713.588.130	173.194.791.558	166.713.588.130
4 - Giá vốn hàng bán	11	164.695.532.934	169.432.988.862	164.695.532.934	169.432.988.862
5 - Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20 = 10 - 11)	20	8.499.258.624	(2.719.400.732)	8.499.258.624	(2.719.400.732)
6 - Doanh thu hoạt động tài chính	21	522.695.963	488.989.811	522.695.963	488.989.811
7 - Chi phí tài chính	22	9.873.600.320	15.693.419.188	9.873.600.320	15.693.419.188
Trong đó : Chi phí lãi vay	23	9.731.417.323	12.149.375.910	9.731.417.323	12.149.375.910
8 - Chi phí bán hàng	24	3.118.845.794	4.753.202.273	3.118.845.794	4.753.202.273
9 - Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5.679.403.097	5.501.067.836	5.679.403.097	5.501.067.836
10 - Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	(9.649.894.624)	(28.178.100.218)	(9.649.894.624)	(28.178.100.218)
30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)			-	-	-
11 - Thu nhập khác	31	30.203	8.215.002	30.203	8.215.002
12 - Chi phí khác	32	550.715	563.080.702	550.715	563.080.702
13 - Lợi nhuận khác (40 = 31- 32)	40	(520.512)	(554.865.700)	(520.512)	(554.865.700)
14 - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50= 30 + 40)	50	(9.650.415.136)	(28.732.965.918)	(9.650.415.136)	(28.732.965.918)
15 - Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-	-	-
16 - Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-	-	-
17 - Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51-52)	60	(9.650.415.136)	(28.732.965.918)	(9.650.415.136)	(28.732.965.918)
18 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(483)	(1.437)	(483)	(1.437)

Lập ngày 18 tháng 04 năm 2014

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Bảo Ngọc

TRƯỞNG PHÒNG TCKT



Trần Thị Thanh Hương



Vương Ngọc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP.Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

Mẫu số : B03a-DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

QUÝ I NĂM 2014

Đơn vị tính : đồng

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	Lũy kế từ đầu năm đến cuối năm	
			NĂM 2014	NĂM 2013
1	2	3	4	5
I - LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1 - Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		170.966.006.845	175.514.878.975
2 - Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(128.690.377.958)	(132.399.976.247)
3 - Tiền chi trả cho người lao động	03		(21.914.462.473)	(26.779.575.161)
4 - Tiền chi trả lãi vay	04		(12.337.498.827)	(12.980.754.688)
5 - Tiền chi nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp	05		-	-
6 - Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		5.753.953.407	2.928.363.589
7 - Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(7.680.728.908)	(39.088.450.803)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động SXKD	20		6.096.892.086	(32.805.514.335)
II - LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1 - Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		(77.637.200)	(29.854.327)
2 - Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		-	-
3 - Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4 - Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5 - Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6 - Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7 - Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		254.108.625	789.252.480
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		176.471.425	759.398.153
III - LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1 - Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2 - Tiền chi trả vốn góp cho các chủ SH, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3 - Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		96.200.055.285	103.586.442.780
4 - Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(101.310.974.692)	(74.906.020.514)
5 - Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6 - Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(12.675.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(5.123.594.407)	28.680.422.266
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ (50 = 20+30+40)	50		1.149.769.104	(3.365.693.916)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60		4.536.508.000	8.446.244.168
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(3.809.917)	4.076.701
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ (70 = 50+60+61)	70		5.682.467.187	5.084.626.953

Lập, ngày 28 tháng 4 năm 2014

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2014

Mẫu số : 09a-DN

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ I NĂM 2014

I - ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1- Hình thức sở hữu vốn : Công ty cổ phần vốn Nhà nước 51%

- Đại diện phần vốn Nhà nước là Tổng công ty Hàng hải Việt nam
- Công ty có trụ sở chính đặt tại địa chỉ số 1 Hoàng Văn Thụ ,phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải phòng.
- Tại thời điểm 31/3/2013, Công ty có các đơn vị phụ thuộc sau :
 - + Các chi nhánh :
 - Chi nhánh Hồ Chí Minh tại 5E Nguyễn Đình Chiểu, quận I, Tp Hồ Chí Minh
 - Chi nhánh Đà Nẵng tại 26 Nguyễn chí Thanh, thành phố Đà Nẵng
 - Chi nhánh Quảng ninh tại 73 Lê Thánh Tông, thành phố Hạ Long
 - + Các xí nghiệp :
 - XN dịch vụ vận tải tại số địa chỉ số 1 Hoàng Văn Thụ , quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
 - XN xếp dỡ vận tải và dịch vụ tại 280 Ngô Quyền, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
- Tại thời điểm 31/3/2014, Công ty có tổng số cán bộ công nhân viên là 937 người.

2- Lĩnh vực kinh doanh : vận tải đường biển

3- Ngành nghề kinh doanh :

- Kinh doanh vận tải biển;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; dịch vụ giao nhận,nâng cầu, kiểm đếm hàng hóa; dịch vụ khai thuế hải quan; dịch vụ môi giới thuê tàu biển; môi giới hàng hải; dịch vụ cung ứng tàu biển; dịch vụ logistics; đại lý vé máy bay, vé tàu; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ vận tải đa phương thức; đại lý container; khai thác cảng, biển; dịch vụ quản lý tàu;
- Dịch vụ hợp tác lao động ;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày : khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ ;
- Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Bán buôn kinh doanh phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải biển;
- Bốc xếp hàng hóa;
- Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa;

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2014

4- Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong quý I năm 2014 có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính :

Về nguồn hàng : Nguồn hàng khan hiếm. Giá cước chở thuê và thuê định hạn thấp.

Chi phí đầu vào như nhiên liệu, vật liệu, sắt thép và dịch vụ đều tăng nên ảnh hưởng đến chi phí của đội tàu.

Một số tàu lên đà sửa chữa nên ảnh hưởng đến doanh thu của đội tàu.

Thời gian nghỉ lễ tết kéo dài, thời gian chờ đợi, xếp dỡ hàng kéo dài.

II – KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN :

1- Kỳ kế toán năm : bắt đầu từ ngày 01/01 kết thúc vào ngày 31/12 của năm. Kỳ kế toán quý I năm 2014 bắt đầu từ ngày 01/01/2014 đến 31/03/2014.

2- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán : Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt nam.

III – CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG :

1- Chế độ kế toán áp dụng : Theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006, Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp.

2- Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán :

- Công ty tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt nam đã được công bố.
- Công ty thực hiện theo đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành.

3- Hình thức kế toán áp dụng :

- Tổ chức công tác kế toán nửa tập trung, nửa phân tán
- Hình thức sổ kế toán áp dụng : Nhật ký chung

IV- CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG :

1- Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền, tương đương tiền; nguyên tắc và phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác ra đồng tiền sử dụng trong kế toán :

- Nguyên tắc xác định các khoản tương đương tiền : các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua đến thời điểm báo cáo.

- Nguyên tắc và phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác ra đồng tiền sử dụng trong kế toán:

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép là Đồng Việt nam. Đối với nghiệp vụ liên quan đến tiền, các khoản phải thu, phải trả đồng ngoại tệ được qui đổi ra đồng Việt nam theo tỷ giá giao dịch bình quân thực tế của các ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản.

Cuối niên độ kế toán quý, năm đánh giá lại số dư các khoản tiền, các khoản công nợ có gốc ngoại tệ theo Thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài Chính.

2- Chính sách kế toán đối với hàng tồn kho :

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2014

- Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho : giá đích danh
- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho : kê khai thường xuyên
- Lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho : thực hiện theo thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ tài chính.

Việc quản lý hàng tồn kho theo chuẩn mực kế toán số 02

3- Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao TSCĐ :

- Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình ,vô hình : Theo chuẩn mực kế toán 03,04 và thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực TT 89/2002/TT-BTC ngày 9/10/2002 của Bộ tài chính; thông tư số 45/2013/TT- BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính. Ghi nhận TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình theo nguyên giá. Trong Bảng cân đối kế toán được phản ánh theo 3 chỉ tiêu: Nguyên giá, hao mòn lũy kế, giá trị còn lại.

- Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ thuê tài chính : theo Chuẩn mực số 06; Thông tư hướng dẫn chuẩn mực số 105/2003/TT-BTC ngày 4/11/2003 của Bộ Tài chính.

- Phương pháp khấu hao và thời gian sử dụng hữu ích TSCĐ hữu hình và vô hình : trích khấu hao TSCĐ theo phương pháp đường thẳng và xác định thời gian sử dụng hữu ích TSCĐ thực hiện theo thông tư số 45/2013/TT- BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính.

4- Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao Bất động sản đầu tư :

- Nguyên tắc ghi nhận bất động sản đầu tư : theo Chuẩn mực số 05- Bất động sản đầu tư và Thông tư hướng dẫn chuẩn mực số 23/2005/TT-BTC — 30/3/2005 của Bộ Tài Chính. Ghi nhận bất động sản đầu tư theo nguyên giá.

- Nguyên tắc và phương pháp khấu hao bất động sản đầu tư : trích khấu hao TSCĐ theo phương pháp đường thẳng và xác định thời gian sử dụng hữu ích TSCĐ thực hiện theo thông tư số 45/2013/TT- BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính.

5- Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính :

- Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư vào Công ty con theo Chuẩn mực số 25, Công ty liên kết theo Chuẩn mực số 07, Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát theo Chuẩn mực số 08.

- Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn : Các khoản đầu tư có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm, được ghi nhận theo giá gốc.

- Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư chứng khoán dài hạn : Các khoản đầu tư có thời thu hồi vốn từ 1 năm trở lên. Ghi nhận các khoản đầu tư tài chính theo giá gốc.

- Tại ngày lập báo cáo tài chính, các khoản đầu tư chứng khoán được xác định theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá chứng khoán.

- Dự phòng giảm giá chứng khoán, hoàn nhập dự phòng giảm giá chứng khoán được thực hiện theo thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ tài chính.

6- Nguyên tắc ghi nhận và vốn hoá các khoản chi phí đi vay :

301
ÔN
CỔ P
ANT
VIN
BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2014

- Chính sách kế toán được áp dụng cho chi phí đi vay : Thực hiện theo chuẩn mục 16 “ Chi phí đi vay” và Thông tư hướng dẫn chuẩn mực TT105/2003/TT-BTC ngày 4/11/2003 : Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá. Việc vốn hoá chi phí đi vay vào giá trị tài sản dở dang được bắt đầu khi phát sinh chi phí đi vay trong thời gian đầu tư xây dựng, sản xuất dở dang cho đến tài sản đầu tư đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

7- Nguyên tắc ghi nhận và vốn hoá các khoản chi phí khác :

- Chi phí trả trước : Khi phát sinh khoản chi phí lớn, có liên quan đến nhiều kỳ hạch toán kế toán.

- Phương pháp phân bổ chi phí trả trước : Từng kỳ hạch toán, kế toán phân bổ chi phí trả trước cho số kỳ liên quan. .

8- Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả :

Chi phí thực tế chưa phát sinh, nhưng được tính trước vào chi phí hoạt động SXKD kỳ này cho các đối tượng chịu chi phí để đảm bảo khi chi phí thực tế phát sinh không gây đột biến cho chi phí SXKD.

- Trích trước chi phí sửa chữa lớn : Công ty trích chi phí sửa chữa lớn cho đội tàu biển của Công ty. Công ty xây dựng dự tính mức chi phí sửa chữa 1 lần lên đà (2,5 năm 1 lần). Sau đó tính trích chi phí sửa chữa cho 1 năm. Sau 3 năm sẽ quyết toán số chi phí sửa chữa lớn đã trích và số thực tế đã phát sinh. Theo chu kỳ mới, năm 2013 công ty bắt đầu trích sửa chữa lớn đội tàu và quyết toán vào năm 2015.

9- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận các khoản dự phòng phải trả :

- Nguyên tắc ghi nhận : theo chuẩn mục số 18 “ Các khoản dự phòng và nợ tiềm tàng” : Doanh nghiệp có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra; sự giảm sút về những lợi ích kinh tế ; có một ước tính đáng tin cậy về giá trị của nghĩa vụ nợ đó.

- Phương pháp ghi nhận : được hướng dẫn tại Thông tư số 21/2006/TT-BTC ngày 20/3/2006 : Giá trị được ghi nhận của một khoản dự phòng phải trả là giá trị được ước tính hợp lý nhất về khoản tiền sẽ phải thanh toán nghĩa vụ nợ hiện tại tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Khoản dự phòng phải trả được lập mỗi năm một lần vào cuối niên độ kế toán.

10- Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu :

- Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu , thặng dư vốn cổ phần, vốn khác của chủ sở hữu :
+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu : ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.
+ Thặng dư vốn cổ phần : ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu.

+ Vốn khác của chủ sở hữu: ghi nhận theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân biểu tặng sau khi trừ đi khoản thuế phải nộp liên quan đến các tài sản này.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2014

- Nguyên tắc ghi nhận chênh lệch tỷ giá : Thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài Chính

- Nguyên tắc ghi nhận lợi nhuận chưa phân phối : chênh lệch giữa doanh thu, thu nhập trừ đi chi phí, thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm nay; các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước được hạch toán vào lợi nhuận chưa phân phối.

11- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu :

Doanh thu được ghi nhận theo Chuẩn mực số 14 “ Doanh thu và thu nhập khác”, Thông tư hướng dẫn Chuẩn mực số 105/2003/TT-BTC ngày 4/11/2003 của BTC.

- Nguyên tắc ghi nhận doanh thu bán hàng : Khi Công ty đã chuyển giao quyền sở hữu hàng hoá, sản phẩm và xuất hoá đơn bán hàng, được người mua chấp nhận thanh toán.

- Nguyên tắc ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ : Khi công ty hoàn thành việc cung cấp dịch vụ cho người mua; hoàn thành hợp đồng hoặc xuất hoá đơn bán hàng , được người mua chấp nhận thanh toán.

- Nguyên tắc ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính :

+ Đối với lãi cho vay, lãi tiền gửi, lãi đầu tư trái phiếu thì thời điểm xác định doanh thu theo thời gian của hợp đồng cho vay hoặc kỳ nhận lãi.

+ Cổ tức, lợi nhuận được chia xác định khi có quyết định, nghị quyết hoặc thông báo được chia.

+ Lãi chuyển nhượng chứng khoán.

+ Lãi bán ngoại tệ, chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ của hoạt động kinh doanh xác định khi các giao dịch hoặc nghiệp vụ hoàn thành.

+ Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản công nợ có gốc ngoại tệ theo Thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài Chính tại ngày lập báo cáo tài chính cuối quý, năm.

12- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính :

Ghi nhận chi phí tài chính các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán, dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán, lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái phát sinh, lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản công nợ có gốc ngoại tệ theo Thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài Chính tại ngày lập báo cáo tài chính cuối quý, năm.

13- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại : theo Chuẩn mực số 17, Thông tư hướng dẫn chuẩn mực số 20/2006/TT-BTC ngày 20/3/2006 của BTC.

14- Các nghiệp vụ dự phòng rủi ro hối đoái : Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng Văn Thụ, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

CÁC SỰ KIỆN GIAO DỊCH TRỌNG YẾU TRONG KỲ KẾ TOÁN QUÝ I NĂM 2014

1 - Trình bày những biến động trong nguồn vốn chủ sở hữu :
Bảng đối chiếu biến động của Vốn chủ sở hữu Quý I năm 2014 :

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quý đầu tư phát triển	Quý dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
	1	2	3	5	6
Số dư đầu năm trước	200.000.000.000	71.609.059.675	11.323.662.179	31.968.055.163	314.900.777.017
Tăng trong năm trước					
- Tăng vốn trong năm nay					
- Lỗ 12 tháng năm 2013				(107.894.901.770)	(107.894.901.770)
- Điều chỉnh thuế TNDN phải nộp năm 2010				7.834.836.698	7.834.836.698
- Điều chỉnh thuế TGTGT đầu vào không được khấu trừ năm 2010				(663.260.183)	(663.260.183)
- Điều chỉnh thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ năm 2009				(2.288.757.474)	(2.288.757.474)
- Điều chỉnh thuế TNDN phải nộp năm 2008 do không khấu trừ VAT của tàu chạy giữa các cảng Nước ngoài và điều chỉnh theo BBKT thuế của XNDVVVT				539.308.219	539.308.219
- Giảm lợi nhuận do điều chỉnh Thuế GTGT không được khấu trừ 2009 theo QĐ số 215/QĐ-CT 01/02/2013 đối với XNDVVVT				(6.341.518)	(6.341.518)
- Giảm lợi nhuận do điều chỉnh Thuế GTGT không được khấu trừ 2008 theo QĐ số 215/QĐ-CT 01/02/2013 đối với XNDVVVT				(16.176.417)	(16.176.417)
Số dư cuối năm trước	200.000.000.000	71.609.059.675	11.323.662.179	(70.527.237.282)	212.405.484.572
Số dư đầu năm nay	200.000.000.000	71.609.059.675	11.323.662.179	(70.527.237.282)	212.405.484.572
Tăng năm nay					
- Tăng vốn trong năm nay					
- Lỗ quý 1 năm 2014				(9.650.415.136)	(9.650.415.136)
- Trích lập quỹ theo NQ Đại hội cổ đông					
- Phân phối lợi nhuận năm trước					
- Giám khác					
Số dư cuối ngày 31/3/2014	200.000.000.000	71.609.059.675	11.323.662.179	(80.177.652.418)	202.755.069.436

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

2- Trình bày doanh thu, chi phí, kết quả SXKD theo từng hoạt động :

STT	Các hoạt động	Quý I năm 2014	Quý I năm 2013
1	Vận tải biển		
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	147.190.054.028	138.752.566.730
	- Chi phí	148.446.117.084	153.588.175.650
	- Lợi nhuận	(1.256.063.056)	(14.835.608.920)
2	Hoạt động xếp dỡ giao nhận container	-	
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	1.741.863.541	1.709.514.486
	- Chi phí	1.762.698.691	1.762.532.611
	- Lợi nhuận	(20.835.150)	(53.018.125)
3	Hoạt động DV nâng hạ Container	-	
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	2.008.447.523	1.268.343.545
	- Chi phí	1.839.306.531	1.511.963.835
	- Lợi nhuận	169.140.992	(243.620.290)
4	Hoạt động Đại lý tàu biển	-	
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	30.720.000	15.170.909
	- Chi phí	-	-
	- Lợi nhuận	30.720.000	15.170.909
5	Đại lý giao nhận, vận tải hàng Cont		
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	19.299.786.837	22.397.087.536
	- Chi phí	19.233.408.702	21.424.677.056
	- Lợi nhuận	66.378.135	972.410.480
6	Hoạt động cho thuê văn phòng và nhà làm việc		
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	729.066.401	800.353.437
	- Chi phí	1.580.000	4.170.000
	- Lợi nhuận	727.486.401	796.183.437
7	Hoạt động thương mại	-	
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	738.471.619	900.372.181
	- Chi phí	734.774.101	868.540.854
	- Lợi nhuận	3.697.518	31.831.327
8	Hoạt động SXKD khác	-	
	- Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	1.456.381.609	870.179.306
	- Chi phí	1.475.896.716	527.198.965
	- Lợi nhuận	(19.515.107)	342.980.341

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa chỉ : Số 1 Hoàng văn Thụ - Phường Minh Khai - Quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho Quý I năm 2014 kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2014

STT	Các hoạt động	Quý I năm 2014	Quý I năm 2013
9	Hoạt động tài chính		
	- Doanh thu tài chính	522.695.963	488.989.811
	- Chi phí tài chính	9.873.600.320	15.693.419.188
	- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	(9.350.904.357)	(15.204.429.377)
10	Hoạt động khác		-
	- Thu nhập hoạt động khác	30.203	8.215.002
	- Chi phí hoạt động khác	550.715	563.080.702
	- Lợi nhuận từ hoạt động khác	(520.512)	(554.865.700)

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Bảo Ngọc

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Hương



Vương Ngọc Sơn